

Số: /KH-UBND

Phước Thái, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Tổng thể về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
xã Phước Thái giai đoạn 2026 – 2030**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; - Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là Thành phố) về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh (nay là Thành phố) về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật Kế hoạch của UBND tỉnh (nay là Thành phố) triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy (nay là Thành ủy) về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là Thành phố);

Căn cứ Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 18/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là Thành phố) về phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 11/2/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là Thành phố) về Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là Thành phố) năm 2026;

Căn cứ Công văn số 85/SKHCN-KHTC ngày 05/5/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai về việc tham mưu xây dựng kế hoạch tổng thể Khoa học, Công nghệ và Đổi mới, sáng tạo 5 năm giai đoạn 2026 - 2030.

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa – Xã hội tại Tờ trình số 639/TTr-PVHXXH ngày 29 tháng 5 năm 2026. Ủy ban nhân dân Xã Phước Thái ban hành Kế hoạch tổng thể về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Phước Thái giai đoạn 2026 – 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Trung ương, tỉnh Đồng Nai và thành phố Đồng Nai về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với tình hình thực tế của xã Phước Thái.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Từng bước xây dựng chính quyền số, phát triển xã hội số, kinh tế số; nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, chất lượng phục vụ Nhân dân và năng lực quản lý, điều hành trên môi trường số.

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng số, dữ liệu số và các giải pháp công nghệ phục vụ công tác quản lý, điều hành, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, lộ trình thực hiện và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

- Các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phải bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng cân đối nguồn lực và đặc điểm của địa phương; ưu tiên các nội dung có tính ứng dụng cao, phục vụ trực tiếp công tác quản lý nhà nước và đời sống Nhân dân.

- Nội dung Kế hoạch phải bám sát các chủ trương, định hướng, chương trình, kế hoạch của Trung ương và thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Việc bố trí và sử dụng nguồn lực thực hiện phải bảo đảm đúng trọng tâm, trọng điểm, tiết kiệm, hiệu quả; tránh đầu tư dàn trải, hình thức hoặc vượt quá khả năng thực hiện của địa phương.

- Các nhiệm vụ, dự án triển khai trong giai đoạn 2026 – 2030 phải gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Đến năm 2030, xã Phước Thái đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, cải cách hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp; từng bước xây dựng chính quyền số, phát triển xã hội số phù hợp điều kiện thực tế địa phương.

- Tăng cường khai thác dữ liệu số, nền tảng số phục vụ công tác quản lý, điều hành; quan tâm đầu tư hạ tầng số, nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về chính quyền số

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử và ký số theo quy định (trừ văn bản mật).
- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng.
- Duy trì tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt từ 99% trở lên.
- Phân đầu nâng dần tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; đến năm 2030 đạt từ 95% trở lên.
- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 95% trở lên.
- Duy trì, nâng cao hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu về chuyển đổi số, cải cách hành chính và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số.
- 100% cán bộ, công chức được phổ biến, bồi dưỡng kỹ năng số và kiến thức an toàn thông tin cơ bản; sử dụng chữ ký số cá nhân trong xử lý công việc theo quy định.

b) Về hạ tầng số

- Tiếp tục nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, mạng nội bộ tại UBND xã phục vụ xử lý công việc trên môi trường số.
- Duy trì và từng bước mở rộng hệ thống Wifi công cộng tại các khu vực phục vụ người dân.
- Từng bước đầu tư, nâng cấp hệ thống truyền thanh thông minh phục vụ công tác tuyên truyền và điều hành.
- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông nâng cao chất lượng hạ tầng internet, từng bước triển khai phủ sóng 5G tại các khu vực trọng điểm trên địa bàn.
- 100% máy tính phục vụ công việc chuyên môn được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc theo quy định.

c) Về xã hội số

- 100% áp dụng tri hoạt động hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng.
- Tăng tỷ lệ người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử và các nền tảng số thiết yếu.
- Đẩy mạnh phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân; hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các tiện ích số phục vụ đời sống.
- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin và kỹ năng sử dụng internet an toàn cho người dân.
- Phân đầu 100% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử được cập nhật theo quy định.

d) Về đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học công nghệ

- Hàng năm rà soát, đề xuất ít nhất 01 nhiệm vụ, mô hình hoặc giải pháp ứng dụng khoa học, công nghệ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.
- Khuyến khích cán bộ, công chức nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả công việc, cải cách hành chính và chất lượng phục vụ người dân.
- Khuyến khích các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh từng bước ứng dụng công nghệ số, thanh toán số và các giải pháp kỹ thuật phù hợp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- Phối hợp triển khai các mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số do cấp trên hướng dẫn hoặc hỗ trợ thực hiện.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; gắn kết quả thực hiện với công tác thi đua, khen thưởng hằng năm.
- Định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Tăng cường tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử xã, hệ thống truyền thanh, mạng xã hội, các cuộc họp ấp và các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, các hoạt động phổ cập kỹ năng số và tuyên truyền sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt.
- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng số thiết yếu.

3. Phát triển hạ tầng số

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông nâng cao chất lượng hạ tầng internet, từng bước triển khai phủ sóng 5G tại các khu vực trọng điểm trên địa bàn.
- Duy trì, nâng cấp hệ thống mạng LAN, internet nội bộ và hạ tầng công nghệ thông tin tại UBND xã phục vụ xử lý công việc trên môi trường số.

- Triển khai, duy trì và từng bước mở rộng hệ thống Wifi công cộng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và các khu vực đông dân cư.

- Từng bước đầu tư, nâng cấp hệ thống truyền thanh thông minh phục vụ công tác tuyên truyền, điều hành và cung cấp thông tin đến người dân.

4. Phát triển dữ liệu số và chính quyền số

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng dữ liệu số phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- Tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số chuyên dùng công vụ trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Triển khai hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số; từng bước thực hiện mô hình giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới theo định hướng của cấp trên.

- Phối hợp triển khai các hệ thống dùng chung, nền tảng số của tỉnh phục vụ công tác quản lý nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

5. Phát triển xã hội số

- Hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số thiết yếu như: VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử và các tiện ích số phục vụ đời sống.

- Phối hợp triển khai các mô hình “Chợ 4.0”, “Ngày cuối tuần chuyển đổi số”, “Bình dân học vụ số” phù hợp tình hình thực tế địa phương.

- Đẩy mạnh phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân; hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng cho người dân.

6. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học công nghệ

- Khuyến khích cán bộ, công chức đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến trong công tác chuyên môn, cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, y tế, hành chính công và các lĩnh vực khác phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

- Phối hợp triển khai các mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số do cấp trên hướng dẫn hoặc hỗ trợ thực hiện.

- Khuyến khích các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh từng bước ứng dụng công nghệ số, thanh toán số và các giải pháp kỹ thuật phù hợp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

7. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, kỹ năng sử dụng internet an toàn và phòng chống lừa đảo trên không gian mạng cho cán bộ, công chức và người dân.
- Triển khai các giải pháp phòng chống mã độc, bảo vệ dữ liệu và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn lồng ghép từ các chương trình, nhiệm vụ liên quan và các nguồn hợp pháp khác theo quy định hiện hành.
- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và yêu cầu thực tế trong từng giai đoạn, UBND xã ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng tăng dần qua các năm (*Kèm theo Phụ lục chỉ tiêu kế hoạch sự nghiệp KHCN, ĐMST của xã đoạn 2026 - 2030 và hàng năm*). Trong đó:
 - + Năm 2026 và năm 2027, phần đầu bố trí kinh phí cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt khoảng 1% tổng chi ngân sách địa phương.
 - + Giai đoạn 2028 - 2030 tiếp tục rà soát, cân đối nguồn lực, từng bước nâng tỷ lệ chi phù hợp khả năng ngân sách và yêu cầu phát triển.
 - + Phần đầu đến năm 2030, kinh phí bố trí cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt khoảng 2-3% tổng chi ngân sách địa phương theo định hướng chung của Trung ương và của thành phố.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Xã hội xã

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn.
- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo xử lý trong quá trình triển khai thực hiện.
- Tham mưu tổ chức công tác tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số, triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, “Bình dân học vụ số” và các hoạt động chuyển đổi số tại địa phương.
- Chủ trì phối hợp triển khai các nền tảng số, hệ thống dùng chung, các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển xã hội số và hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp triển khai các nội dung liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực phụ trách; tăng cường cải tiến quy trình xử lý công việc, nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và sử dụng các nền tảng số trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng lại dữ liệu đã số hóa.

- Phối hợp triển khai giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số; từng bước nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến.

- Tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ người dân sử dụng VNeID, chữ ký số cá nhân và các tiện ích số phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; góp phần nâng cao mức độ hài lòng của người dân trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Công an xã

- Chủ trì triển khai thực hiện Đề án 06; hướng dẫn người dân đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và các tiện ích trên ứng dụng VNeID.

- Phối hợp rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số.

- Phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, phòng chống lừa đảo và tội phạm công nghệ cao trên không gian mạng.

- Hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ liên quan đến dữ liệu số, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn.

5. Phòng Kinh tế xã

- Phối hợp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử và phát triển kinh tế số tại địa phương; Hỗ trợ tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh, tiểu thương ứng dụng công nghệ số, mã QR thanh toán và các nền tảng số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp khả năng ngân sách địa phương và quy định hiện hành; ưu tiên kinh phí cho các nhiệm vụ có tính ứng dụng thực tiễn, phục vụ trực tiếp nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

- Phối hợp hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo bảo đảm đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả, tránh dàn trải, hình thức.

6. Trạm Y tế xã

- Phối hợp triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử; cập nhật, khai thác dữ liệu y tế phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động chuyên môn, quản lý khám chữa bệnh và công tác y tế dự phòng.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, tiện ích số trong lĩnh vực y tế; Phối hợp triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số ngành y tế theo hướng dẫn của cấp trên; từng bước nâng cao chất lượng phục vụ người dân trên môi trường số.

7. Các trường học trên địa bàn xã

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; từng bước nâng cao chất lượng dạy và học trên môi trường số.

- Tăng cường phổ cập kỹ năng số, kỹ năng sử dụng internet an toàn cho học sinh; nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho giáo viên, học sinh và phụ huynh; Khuyến khích ứng dụng các nền tảng số, học liệu số và thiết bị thông minh phục vụ hoạt động dạy và học phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

- Phối hợp triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số ngành giáo dục theo hướng dẫn của cấp trên.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể, chính trị xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn; Triển khai các hoạt động hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong cộng đồng; Triển khai các mô hình xã hội số; hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các tiện ích số phục vụ đời sống.

- Tăng cường tuyên truyền kỹ năng an toàn thông tin, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

9. Các áp và Tổ công nghệ số cộng đồng

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu; Hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt và sử dụng các ứng dụng số như VNeID, chữ ký số cá nhân, thanh toán điện tử và các tiện ích số phục vụ đời sống; Phối hợp triển khai các hoạt động phổ cập kỹ

năng số, “Bình dân học vụ số”, nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ số cho người dân.

- Phát huy vai trò “đi từng ngõ, gõ từng nhà” trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng số. Kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc của người dân trong quá trình sử dụng dịch vụ số; phối hợp hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng hiệu quả các tiện ích số tại địa phương.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (*thông qua Phòng Văn hóa và Xã hội*) để tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định; trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã để xem xét, chỉ đạo xử lý phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở KHCN Thành phố;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND;
- CT, các PCT UBND xã;
- Chánh, PVP HĐND&UBND xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã;
- Công an xã;
- Trung tâm PV HCC;
- Trạm y tế;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- 18 Ban Ấp;
- Lưu: VT, VP-PVHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Hồng Tiến